



**Giảng pháp và quán đĩnh cộng đồng Đạo sư
Liên Hoa Sinh – Guru Padmasambava. Pháp tu
mở đầu Ngondro, cầu nguyện quốc thái dân an
tại chùa Quan Âm Tu Viện, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh
ngày 26.3.2010**

PHẦN I: GIẢNG PHÁP VÀ QUÁN ĐỈNH
CHUYÊN THÂM VIỆT NAM 2010

Tôi xin gửi lời chào đến tất cả chư Đại đức Tăng Ni và quý Phật tử. Tất cả chúng ta hôm nay vân tập nơi đây để đón nhận sự gia trì từ Tam Bảo. Chương trình khóa lễ của buổi sáng nay trước tiên là phần Quy y, kế đến là Quán đĩnh Đạo sư Liên Hoa Sinh, tôi cũng sẽ giảng sơ lược về pháp tu Ngondro và sẽ giảng kỹ về phần thực hành Guru Yoga (Thượng Sư tương ưng pháp). Đây là pháp tu quan trọng nhất trong Kim Cương Thừa. Ni sư Trụ trì cùng tất cả chư Ni và quý Phật tử tại trụ xứ đã thỉnh cầu tôi trao truyền Quán đĩnh và Giáo Pháp này, vì sự lợi ích của hết thầy chúng sinh, đặc biệt vì lợi ích của chư Ni, quý Phật tử trụ xứ và nhân dân đất nước Việt Nam.

Trước tiên phần Quy y, Chắc tất cả mọi người đều biết rõ nghĩa chung của Quy y Tam bảo. Riêng trong Kim Cương Thừa khi nói đến Quy y Phật, không phải chỉ là đức Phật Thích Ca Mâu Ni, mà muốn chỉ đức Phật bên trong mỗi chúng ta, còn gọi là bản chất Phật tính, Như Lai Tạng, bản chất tâm, hay còn gọi là đức Phật tuyệt đối. Dù đức Phật Thích Ca là đối tượng chính yếu của Quy y, nhưng mục đích cuối cùng vẫn phải trở về nương tựa vào đức Phật nguyên thủy trong tâm chúng ta. Đó là đức Phật mà chúng ta cần quay về nương tựa.

Quy y Pháp là trước tiên đề cập đến Pháp bảo Tôn quý, mà đức Phật Thích Ca đã truyền dạy. Giáo Pháp đó chính là sự phản ảnh các quy luật

MANDALA - SỰ HỢP NHẤT CỦA TỬ BI VÀ TRÍ TUỆ



của cuộc sống. Như vậy, thực tế đời sống, những biến đổi thăng trầm của thân tâm cảnh, sẽ là những Pháp bảo thiết thực giúp chúng ta giác ngộ. Tuy nhiên Giáo Pháp căn bản, chúng ta cần thực tập chính là Giới nguyện. Giới nguyện là phần quan trọng nhất, cần phải thực hành khi Quy y Pháp.

Quy y Tăng trong Kim Cương Thừa thì Tăng già bao gồm tất cả những Hành giả thực hành Phật Pháp, một cách chân thành nghiêm túc. Như vậy khi Quy y, chúng ta hiểu rằng: mình đang nhận được sự giá trị từ Phật, Pháp, Tăng, hay phát nguyện theo con đường cao quý của đức Thế Tôn.

Xin hãy trì tụng theo tôi: “Namô Gurubhye. Namô Buddhaya. Namô Dharmaya. Namô Sanghaya”. Trong Kim Cương Thừa nhấn mạnh Quy y Kim Cương Thượng Sư là quan trọng nhất, để biết đến Quy y Tam Bảo chúng ta đều nhờ vào sự hướng đạo của Căn Bản Thượng Sư. Ngài chính là đại diện của Tăng già, là một bậc giác ngộ trong hình tướng Tăng già. Bởi vậy Căn Bản Thượng Sư là đối tượng Quy y quan trọng nhất đối với mỗi chúng ta, đây là điểm đặc biệt của Kim Cương Thừa.

Trong truyền thống của Nguyên Thủy hay Đại Thừa, không thấy đề cập đến tầm quan trọng đặc biệt của Căn Bản Thượng Sư. Dĩ nhiên Căn Bản Thượng Sư đều quan trọng trong tất cả các Thừa, nhưng trong Kim Cương Thừa thì đặc biệt quan trọng hơn, vì Căn bản Thượng sư tượng trưng cho cả ba ngôi Tam Bảo. Thân Ngài là Tăng Bảo, Lời Ngài là Pháp Bảo, Tâm Ngài là Phật Bảo. Thượng sư còn là hiện thân của tất cả sự thành tựu, tất cả tri thức và tất cả sự giác ngộ. Đó là nghĩa của Căn bản Thượng sư.

Thượng sư theo tiếng Phạn gọi là “Guru”. Danh từ Guru là hợp âm



của hai từ “Guna” hay “Rupa”. “Rupa” là sự hợp nhất, còn “Guna” là sự thành tựu. Như vậy “Guru” có nghĩa là tất cả sự thành tựu cùng hợp nhất trong Căn Bản Thượng Sư, là bậc Thầy linh thiêng Tôn quý, như vậy nghĩa thật của “Guru” là bậc hiện thân của tất cả sự thành tựu giác ngộ. Một bậc Thầy Căn Bản Thượng Sư, cần phải có sự thành tựu trong các pháp tu tập của Nguyên Thủy Phật giáo, thành tựu trong pháp thực hành của Đại Thừa Phật giáo và thành tựu trong pháp thực hành của Kim Cương Thừa đó là nghĩa từ “Guna”. Còn nghĩa của từ “Rupa” là sự hợp nhất trọn vẹn, không phải chỉ thuần thực thành tựu pháp tu của Nguyên Thủy Phật giáo hay Đại thừa, mà cần phải thành tựu cả ba Thừa, cho nên “Rupa” có nghĩa là sự hiện thân của Nguyên Thủy, của Đại Thừa và Kim Cương Thừa. Chữ “Rupa” nghĩa thông thường là sự kết hợp nhiều thứ với nhau. Ví dụ như: có rất nhiều táo ở cùng một chỗ, nhiều loại rau cùng một chỗ là từ “Rupa”. Như vậy “Rupa” có nghĩa là sự thành tựu cùng lúc cả ba Thừa Nguyên Thủy, Đại Thừa, Kim Cương Thừa. Sự thành tựu đó là phẩm hạnh của Căn Bản Thượng Sư. Nếu không có sự thành tựu kết hợp cả ba thừa, chúng ta không thể gọi là Căn Bản Thượng Sư, bởi vì các vị đó không đủ phẩm hạnh của một bậc Căn Bản Thượng Sư. Có thể các vị đó rất thành tựu trong pháp tu của Nguyên Thủy, nhưng cũng không thể gọi là một “Guru”. Cho dù rất thành tựu trong pháp tu của Đại Thừa hay Mật Thừa cũng không thể gọi được là một “Guru”. Như vậy để có thể trở thành một bậc Căn Bản Thượng Sư “Guru”, các Ngài cần có đủ sự kết hợp thành tựu pháp tu của cả ba Thừa. Chúng ta sẽ trì tụng Quy y ba lần: “Namô Gurubye. Namô Buddhaya. Namô Dharmaya. Namô Sanghaya.” (3 lần)

“SANGGYÉ CHÖEDANG TSHOGKYI CHOGNAM LA/
JANGCHUB BARDU DAGNI KYABSU CHI/”



Đó là lời trì tụng theo Tạng âm, nghĩa là chúng ta đã phát nguyện Quy y Phật, Quy y Pháp, Quy y Tăng và Quy y Kim Cương Thượng Sư, sự kết hợp của cả ba ngôi Tam Bảo. Một điểm cần nên nhớ, bạn cần phát tâm Quy y không phải cho riêng mình, mà vì lợi ích giải thoát giác ngộ cho tất cả chúng sinh. Bây giờ chúng ta sẽ thọ Bồ Tát giới. Bồ đề tâm là pháp thực hành của Đại Thừa, chúng ta cần phát triển Bồ Đề tâm bằng cách thọ giới nguyện Bồ tát. Xin trì tụng theo tôi:

“DAGGI JINSOG GYIPEI SÖENAM KYI/

DrOLA PHENCHIR SANGGYÉ DrUBPAR SHOG/” (3 lần)

Như thế các bạn đã thọ xong giới nguyện Bồ tát bằng cách tụng những lời trên. Giới Bồ tát là pháp tu chủ yếu để trưởng dưỡng Bồ Đề tâm, thông qua sự thực hành Từ bi và Trí tuệ.

Bây giờ chúng ta nói về pháp thực hành Kim Cương Thừa. Sự thực hành của Kim Cương Thừa luôn dựa trên cơ sở nền tảng của Nguyên Thủy và Đại Thừa Phật giáo, đặc biệt sự thực hành của Đại Thừa là pháp thực hành chính yếu của Kim Cương Thừa. Sẽ không có sự thực hành của Kim Cương Thừa, nếu không có sự thực hành cốt tủy của Đại Thừa, mặc dù về hình thức giữa Đại Thừa và Kim Cương Thừa có một chút sự khác biệt như về y phục, cách trì niệm, cách tán tụng... nhưng bản chất thì không khác. Những sự khác biệt thì đương nhiên cần được chấp nhận. Ví dụ trong một gia đình có ba người thì sẽ có ba cách đi, cách nghĩ, cách nói khác nhau nhưng họ vẫn cùng là con người. Đôi khi có thể là anh chị em ruột thịt cùng cha mẹ nhưng quan điểm, cách sống và hành động của họ vẫn khác nhau, đó không phải là vấn đề quan trọng, vì bản chất của họ không khác. Tương tự như vậy, Giáo Pháp và



pháp tu của Đại Thừa và Kim Cương Thừa, có đôi chút khác biệt nhưng về mặt cốt tủy thì như nhau, có thể kết hợp với nhau.

Khi nói về pháp tu của Kim Cương Thừa đặc biệt là pháp Guru Yoga (Thượng sư tương ưng pháp), chúng ta có thể dùng một trong bốn đức Phật làm đối tượng tu tập như: đức Phật Thích Ca, Phật A Di Đà, Đạo Sư Liên Hoa Sinh hay đức Kim Cương Trì. Chúng ta có thể thực hành bất kỳ hình tướng đức Phật nào trong pháp tu này, không có vấn đề gì khác nhau cả. Nhưng hôm nay tôi sẽ hướng dẫn quý vị thực hành Pháp tu về Guru Padmasambhava (Đạo Sư Liên Hoa Sinh). Pháp tu Đạo Sư Liên Hoa Sinh là sự hợp nhất của cả Nguyên Thủy, Đại Thừa và Kim Cương Thừa, bởi thế mà Ngài được tôn xưng là Guru Padmasambhava. Nếu Ngài không thực chứng pháp tu của cả Tam Thừa, thì sẽ không bao giờ được tôn xưng là Guru.



Guru Padmasambhava còn tôn xưng là Guru Rinpoche. Ngài là sự hợp nhất của tất cả mười phương Chư Phật, chư Bồ tát. Ví dụ trong kinh điển có nói rất rõ ràng: Guru Rinpoche và đức Phật Thích Ca, cùng với Bồ Tát Quan Thế Âm đồng một thể. Bên ngoài Ngài hiện tướng là đức Phật Thích Ca Mâu Ni, về mặt thế gian Ngài hiện tướng Bồ Tát Quan Thế Âm hiện thân của Từ bi và Trí tuệ, và đặc biệt trong Kim Cương Thừa Ngài hiện thân là Guru Padmasambhava, một bậc Kim Cương Thượng Sư. Đạo Sư Liên Hoa Sinh có rất nhiều hoá thân, như ba hoá thân, tám hoá thân hoặc một trăm hoá thân..., nhưng nói chung Ngài là hiện thân của tất cả Chư Phật, chư Bồ tát, Daka, Dakini. Bởi vậy chúng ta hãy nương theo Ngài - một bậc Đạo Sư giác ngộ tối thượng.

Chính Đức Phật Thích Ca đã từng huyền ký rõ ràng rằng: Ngài sẽ hoá thân trở lại trong hình tướng của Đạo Sư Liên Hoa Sinh, sau khi Ngài nhập Niết Bàn khoảng 1000 năm. Điều này có nghĩa là Đức Phật Thích Ca và Đạo Sư Liên Hoa Sinh không khác nhau. Bởi vậy như tôi đã nói, Đức Phật Thích Ca hiện thân trong hình tướng là một bậc Thầy bên ngoài, hay một Đức Phật bên ngoài đó là nghĩa bí mật. Và theo lời huyền ký thì Đức Phật Thích Ca là sự hợp nhất của Guru Padmasambhava (Đạo Sư Liên Hoa Sinh). Vì thế thông qua sự thực hành Pháp Guru Padmasambhava tức là chúng ta thực hành Pháp của tất cả Chư Phật, chư Bồ tát trong cùng một lúc.

Đạo sư Liên Hoa Sinh hoá thân trong nhiều hình tướng, có thể có ba hay bốn hình tướng... Mỗi hình tướng đều có các thể ấn, màu sắc đặc trưng, tuy nhiên hình tướng phổ biến mà nhiều người biết tới và tu tập, là hình tướng trong tám hình mà tôi đang cầm trên tay đây. Có thể tám hình này chưa được rõ ràng lắm nhưng mọi người vẫn có thể nhìn thấy được. Hình tướng bên ngoài của Đạo sư rất quan trọng, nhưng



điều quan trọng hơn cần phải hiểu là đạo sư biểu trưng cho những phẩm hạnh gì. Tất nhiên chúng ta cũng cần phải biết được hình tướng bên ngoài của Ngài, vì việc quán tưởng vô cùng quan trọng, nhưng hình tướng bên ngoài chưa phải là quan trọng nhất. Quan trọng nhất là phải hiểu được Đạo sư tượng trưng cho những phẩm hạnh gì.

Đây là bức hình về hình tướng đạo sư Liên Hoa Sinh mà nhiều người biết và đang thực hành Quán tưởng về Ngài.

Tới giờ các bạn đã nhận được Lung và Wang. Theo tiếng Tạng, Wang có nghĩa là Quán đỉnh, Lung là Khẩu truyền. Bạn cũng cần phải hiểu được ý nghĩa của khẩu truyền mà tôi vừa truyền trao. Lung cũng giống như việc trì tụng, tâm truyền tâm, vì vậy bạn phải định tâm lắng nghe những gì mình đang trì tụng. Tôi sẽ trì tụng để khẩu truyền tới các bạn, bạn sẽ nhận được Lung, nhưng nhận khẩu truyền không có nghĩa là đã nhận được Quán đỉnh. Quán đỉnh sẽ được truyền trao sau khẩu truyền.

Sau khi đã thụ nhận Khẩu truyền, bạn có thể thực hành nghi quỹ này. Nếu không bạn chưa được phép thực hành, mà chỉ có thể được trì tụng. Dù thực hành cũng không thể ân hưởng trọn vẹn sự gia trì, nếu không nhận Quán đỉnh. Nếu bạn mong nguyện được ân hưởng trọn vẹn sự gia trì, thì bạn cần phải nhận Quán đỉnh. Nếu đủ thời gian, tôi sẽ truyền Quán đỉnh ngay vào sáng nay, còn không sẽ truyền vào buổi chiều.

Đây là nghi quỹ Guru Padmasambhava được truyền trao từ chính đạo sư Liên Hoa Sinh, tuy nhiên nghi quỹ này đã được cất giấu trong một thời gian dài, gần đây mới được một Thượng sư của Truyền thừa





Drukpa khám phá. Ngài đã khám phá ra nghi quỹ thông qua sự chứng ngộ và thành công trong việc thụ nhận trực tiếp toàn bộ Giáo Pháp từ đạo sư Liên Hoa Sinh do chính Ngài đã tận tâm thực hành, chứng đạt giác ngộ qua nghi quỹ này. Ngài đã truyền trao xuống cho đệ tử, và sau đó tôi đã được thụ nhận trực tiếp nghi quỹ này từ hoá thân của Ngài. Bậc hóa thân này là một bậc thầy của tôi và hiện nay Ngài vẫn đang tại thế. Chính Ngài đã truyền trao phương pháp này cho tôi và thỉnh cầu tôi giới thiệu nghi quỹ này rộng khắp vì lợi ích của vô số chúng hữu tình.

Đây là lần đầu tiên tôi truyền trao nghi quỹ Guru Padmasambhava tại Việt Nam. Tôi đã truyền trao nghi quỹ này tại nhiều nơi tôi viếng thăm, nhưng có lẽ đây là lần đầu tiên tại Việt Nam. Hiện nay Thượng sư của tôi vẫn còn tại thế, Ngài tiên đoán rằng Pháp tu này sẽ lợi ích cho vô số chúng hữu tình. Bởi vậy, tôi tâm nguyện rằng những Hành giả tại đây, chắc chắn sẽ thực hành thuần thực nghi quỹ này trong thời



gian chưa đầy một năm, thậm chí có thể ghi nhớ, thực hành Pháp tu với tâm chí thành sâu sắc.

Khi thực hành sâu nghi quỹ đặc biệt này, bạn quán tưởng Đạo sư Liên Hoa Sinh, tay kết khế ấn đặt ở ngang tim chứ không phải đặt ở đầu gối. Nhưng tất nhiên như tôi nói, vì mọi người nhìn thấy thế ấn tay Ngài giống như trong tấm hình trên tay tôi, nhưng trong pháp tu thì tất cả mọi thứ đều hoàn hảo như nhau. Tay phải của Ngài cầm chày Kim cương ở ngang tim.

Trong bức hình, thế ấn mà chúng ta nhìn thấy, với một tay Ngài cầm chày Kim cương phía trên đầu gối, là thế ấn hàng phục, ấn tiêu trừ điều phục chướng ngại. Nhưng với việc trì giữ chày Kim cương ngang ngực, tại tim, thì thế ấn đó nghĩa là tâm giác ngộ, tâm Bồ đề. Thế ấn này biểu trưng cho tâm Bồ đề hay Bodhicitta, trong đó “Citta” nghĩa là tâm, “Bodhi” nghĩa là an định tâm hay tâm giác ngộ, được tượng trưng bởi chày Kim cương mà Ngài đang trì giữ. Tư thế trì giữ chày Kim cương tại tim, biểu trưng cho sự định tâm trong khi thực hành Bồ Đề tâm.

Cũng vậy, khi thực hành sâu nghi quỹ Guru Padmasambhava, bạn quán tưởng Bồ Tát Quan Thế Âm an trụ nơi tim của đạo sư Liên Hoa sinh, vì mục đích chính của Pháp thực hành Guru Padmasambhva cũng là khai triển tâm Bồ đề. Sau khi thực hành sâu hơn nữa, bạn sẽ quán tưởng đức Phật A Di Đà an trụ nơi tim của Bồ tát Quan Thế Âm, không phải tại tim của đạo sư Liên Hoa Sinh, mà tại tim của Bồ tát Quan Thế Âm. Điều này biểu trưng cho mục đích chính của nghi quỹ Liên Hoa Sinh, hay sự chứng ngộ pháp tu này chính là chứng đạt Pháp thân Phật, tức là đức Phật A Di Đà nguyên thủy.



Như tôi đã nói từ trước, các pháp tu Kim Cương Thừa không thể thành tựu nếu không dựa trên sự thực hành Đại Thừa. Điều này thể hiện rõ ngay trong sự tu tập, khi bạn quán tưởng Bồ tát Quan Thế Âm nơi tim Đạo sư Liên Hoa Sinh, và tiếp đến quán tưởng đức Phật Di Đà nơi tim của Bồ tát Quan Thế Âm.

Tôi đã vừa truyền trao Quán đỉnh, tiếp đến là khẩu truyền GuruYoga. Chúng ta tới trang 40, phần này Hành giả quán tưởng tự thân là Vajrayogini. Để có thể quán tưởng như vậy, chúng ta cần phải được nhận quán đỉnh Vajrayogini, nhưng hiện nay các bạn chưa được nhận Quán đỉnh này. Bởi vậy bạn hãy quán tưởng trước mặt phía trên đỉnh đầu, là hình ảnh Đạo sư Liên Hoa Sinh, sau đó tiếp tục thực hành GuruYoga.

Guru Yoga là pháp tu thiết lập nhịp cầu kết nối tâm hành giả với tâm giác ngộ của bậc Căn Bản Thượng Sư. Nói cách khác, để thực hành Kim Cương Thừa, trước hết hành giả phải thiết lập nhịp cầu nối với Thượng sư. Bởi vậy, GuruYoga thực sự có nghĩa là hành động, thực





hành kết nối tâm hành giả với tâm giác ngộ của Thượng sư.

Chúng ta cần thấu hiểu Thượng sư là gì? Thượng sư là sự hợp nhất của tất cả Chư Phật, chư Bồ tát. Đồng thời bạn cũng cần hiểu hiện giờ bạn là người chưa chứng ngộ, là một người phàm trần, với đầy những tham, sân, si chi phối. Bởi vậy giờ đây thông qua pháp thực hành này, bạn dần ngày một tỉnh thức và hiểu biết hơn. Bạn sẽ hiểu được sự hợp nhất thực sự của Phật, Pháp, Tăng trong chính mình. Đó là GuruYoga.

Chúng ta giờ trang 40, trong phần nghi quỹ này, Hành giả phải quán tưởng tự thân là Vajrayogini, nhưng như tôi đã nói lúc trước, nếu bạn không nhận được Quán đỉnh này thì bạn không được quán tưởng tự thân là Vajrayogini. Bởi vậy bạn hãy tạm thời bỏ qua phần này, bây giờ tôi sẽ truyền Lung.

Trang 40, bắt đầu: “Ranglung...” có nghĩa là trong hư không trước mặt, chúng ta cần quán tưởng Đạo sư Liên Hoa Sinh, sau đó cúng Tshog. Đó là pháp chúng ta cần quán tưởng và đã được dịch sang tiếng Việt. Tôi hy vọng quý vị có thể hiểu được những điều trong đó. Tiếp đến là phần triệu thỉnh thông qua “Bảy lời cầu nguyện” (Phần này ở trang 42). Chúng ta tiếp tục tới Bảy lời cầu nguyện. Tôi sẽ truyền khẩu cho các bạn. Đây là phần chính của Guru Yoga mà bạn phải thực hành, bạn phải thực hành hàng trăm ngàn lần, bạn nên trì niệm bài này nhiều lần cùng một lúc, sẽ giúp bạn hiểu sâu được ý nghĩa bên trong của Guru. Bây giờ quay trở lại trang 40. Tôi đã khẩu truyền nhưng chúng ta phải thực hành mới có thể thấu hiểu được.

Nếu thực hành với tín tâm chí thành, bạn có thể triệu thỉnh được Đạo sư Liên Hoa sinh. Rất nhiều trường hợp, các Đạo sư chỉ thực hành



phần này để hoàn thành nghi quỹ Liên Hoa sinh. Đây là phần Cầu nguyện hay lời Triệu thỉnh bằng uy lực mạnh mẽ nhất của nghi quỹ, với mục đích thỉnh cầu Ngài giáng lâm. Thông qua pháp thực hành này, nhiều Đạo sư đã làm được rất nhiều điều phi thường, thậm chí đã kể nói, nói chuyện được với Ngài, thậm chí Ngài còn thị hiện, trợ giúp, hộ pháp cho bạn vượt qua chướng ngại, và bạn sẽ được thụ nhận rất nhiều Giáo Pháp từ Ngài. Có rất nhiều câu chuyện phi thường về Ngài, sau khi các Hành giả thực hành Bảy lời cầu nguyện. Đây không phải là bài cầu nguyện thông thường như chúng ta thường tụng, cũng không phải do các Đạo sư viết, mà đây là những lời cầu nguyện do phi nhân là các Dakini viết để triệu thỉnh Ngài. Bởi vậy đây là những lời cầu nguyện triệu thỉnh với đầy những uy lực mạnh mẽ. Hãy nhất tâm thực hành, vì bạn đã được nhận Giáo Pháp và Quán đỉnh Đạo sư Liên Hoa sinh. Hãy thực hành nghi quỹ này 10 triệu lần. Bạn cần trì tụng 10 triệu biến, để có thể hoàn thành phần nghi quỹ Đạo sư Liên Hoa Sinh trong GuruYoga. Cuối cùng tới trang 41, bạn có thể thực hành trong một thời gian ngắn nhưng phần chính yếu phải tập trung là tâm chú “OM AH HUNG BENDZA GURU PADMA SIDDHI HUNG”. Bạn có thể thực hành dễ dàng vì bài này rất ngắn.

Tôi đã giảng xong giáo pháp về phần tu Liên Hoa Sinh, và cũng đã trì tụng cùng mọi người. Tôi tâm nguyện và tin tưởng chư Đại đức Tăng ni, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, các Phật tử đã có phúc duyên thụ nhận quán đỉnh sẽ thực hành ít nhất là phần GuruYoga toát yếu này. Chúng ta cũng cần phải thực hành đầy đủ các phần, từ Bảy lời cầu nguyện, tiếp theo là tâm chú 10 triệu biến, và tu trì GuruYoga sau khi hoàn thành 10 triệu biến. Tôi tâm nguyện và luôn tin tưởng rằng: những ai tu tập thành tựu pháp tu này, đều ân hưởng được năng lượng của Chư Phật, mang lại lợi



ích bình an cho tất cả muôn loài, cho đất nước và nhân dân Việt Nam, và tất nhiên cho cả bản thân và gia đình mình.

Thay mặt các Phật tử, đệ tử Truyền thừa, tôi muốn gửi lời tri ân tới tất cả mọi người trong Ban tổ chức, các Ban Ngành đoàn thể, đặc biệt thành hội Phật giáo Hà nội, đã thỉnh cầu tôi tới đây và cho chúng ta cơ hội chia sẻ Giáo Pháp hôm nay. Từ ngay giây phút này, chúng ta không nên lãng phí cơ hội, thời gian quý báu trong cuộc đời, không nên luống uổng những phúc duyên hy hữu của chúng ta đã được nhận Giáo Pháp Tôn quý, hãy thực sự tận dụng thời gian quý báu, thực hành Giáo Pháp nhiệm màu, sống làm sao cho có ý nghĩa, để mang lại lợi ích cho tất cả chúng hữu tình. Xin chân thành cảm niệm tri ân!

